TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔ LƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN** Số: 22/2019/QĐST-DSST	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Đô L□ơng, ngày 03 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ vào Biên bản hòa giải ngày 24 tháng 5 năm 2019 về việc các đ- ơng sự đã thỏa thuận đ- ợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự số: 33/2018/TLST - DSST ngày 24/5/2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đ- ơng sự ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đ- ơng sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐINH:

[1]. CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN GIỮA CÁC Đ□ƠNG SỰ:

* Nguyên đơn: Ông **Bùi Hữu B**; Sinh năm 1957

Địa chỉ: Xóm Trần Phú, xã L- u Sơn, huyện Đô L- ơng, Nghệ An.

* Bị đơn: Bà **Đặng Thị H**; Sinh năm 1981

Trú tại: Xóm 04, xã Thạch Sơn, huyện Anh Sơn, Nghệ An.

Ông **Bùi Đức H**, sinh năm 1978

Trú tại: Xóm 04, xã Thạch Sơn, huyện Anh Sơn, Nghệ An.

[2]. SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ CỤ THỂ NHƯ SAU:

- Bà Đặng Thị Hiền và ông Bùi Đức Hội chấp nhận trả cho ông Bùi Hữu B số tiền đã vay là 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng).

* Về án phí: Áp dụng điều 147 BLTTDS 2015, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTQH14 quy định về án phí, lệ phí Toà án ghi nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau:

- Bà Đặng Thị H và ông Bùi Đức Hchịu 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng).

- Ông Bùi Hữu B chịu 6.000.000 đồng(Sáu triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm nh- ng đ- ợc tính trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền số 0005092 ngày 24/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đô L- ơng.

Hoàn trả lại cho ông Bùi Hữu B số tiền 6.000.000 đồng(Sáu triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Đô L- ơng.

[3]. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (Đối với các trường hợp cơ quan thi hành án chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với khoản tiền phải trả cho người thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015"

[4]. Quyết định này đ- ợc thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo các quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"

Nơi nhận:
- VKS huyện Đô L- ơng
- Các đ- ơng sự
- Lưu HS

Thẩm phán

Nguyễn Đức Anh